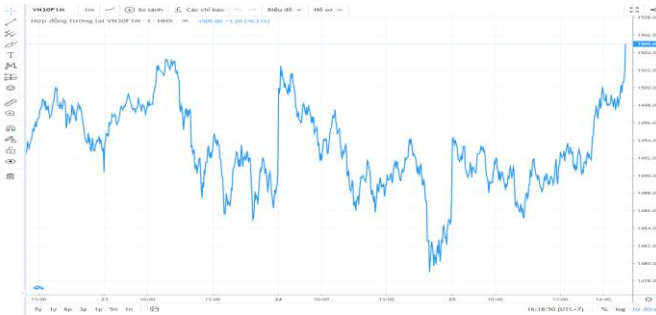


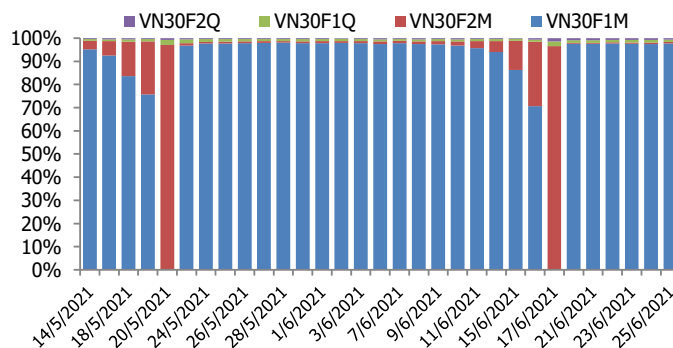
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2107	15/7/2021	18	1505.00	29,792
VN30F2108	19/8/2021	53	1499.10	199
VN30F2109	16/9/2021	81	1496.00	304
VN30F2112	16/12/2021	172	1496.00	204

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Xu hướng tăng giá của thị trường được nối lại trong phiên giao dịch hôm nay với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 17 đến 19,9 điểm. Trong đó, VN30F2107 tăng 1,14% lên 1.505 điểm, hiện cao hơn 4,70 điểm so với chỉ số cơ sở. Trong khi đó, tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 9,1% so với phiên liền trước, đạt 186.805 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Basis các hợp đồng cải thiện so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2107 tăng lên mức +4,70 điểm, trong khi đó basis hợp đồng VN30F2108 cũng tăng lên -1,20 điểm.
- Với cường độ giao dịch hiện nay thì triển vọng cao là thị trường cơ sở sẽ tiếp tục tăng. Sau một phiên vượt đỉnh cực kỳ mạnh mẽ, ấn tượng sẽ lan tỏa và tâm lý chắc chắn cực kỳ hưng phấn. Đà đi lên liên tục đã khiến những người cầm tiền chờ đợi cảm thấy sốt ruột. Độ rộng thị trường cũng rất tốt xác nhận tâm lý mạnh mẽ. Nước ngoài cũng góp phần vào sự lạc quan này khi chuyển vị thế sang mua ròng. Về mặt kỹ thuật, VN30 đã tận dụng được cơ hội để vượt kháng cự 1500 điểm một cách thuyết phục, xu hướng tăng của thị trường càng được củng cố. Các ngưỡng kháng cự tiếp theo sẽ không có nghĩa nếu dòng tiền tiếp tục hưng phấn như hiện nay.
- Thị trường đang tích cực, giao dịch bắt đầu cởi mở và hút tiền. Các yếu tố ủng hộ cơ hội tăng hơn là giảm. Vì thế chiến lược phái sinh tiếp tục nắm giữ và Long. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát và có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1523; 1528 và 1563 điểm. Chiến lược giao dịch trong trung hạn là canh Long và nắm giữ vị thế đối với HĐTL VN30F2107, mức quản trị rủi ro đặt ở ngưỡng 1488 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Tiếp tục trading theo vị thế Long khi xu hướng tăng vẫn được duy trì. Kế hoạch Long mới HĐTL tháng 7 sẽ cân nhắc trong khu vực giá từ 1499– 1503 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát và có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1515; 1523; 1528 và 1559 điểm.

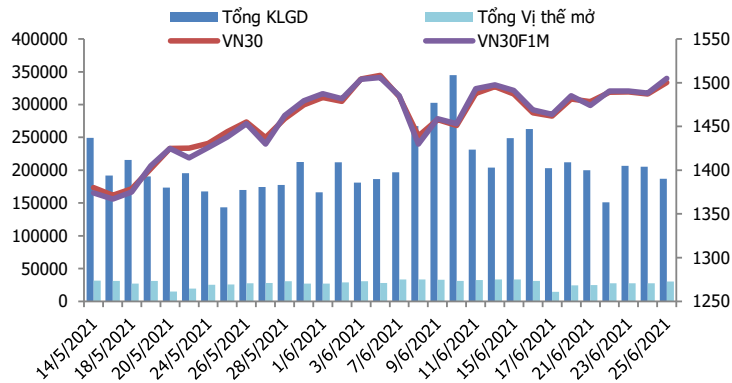
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Canh Long và nắm giữ vị thế đối với HĐTL VN30F2107, mức quản trị rủi ro đặt ở ngưỡng 1488 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

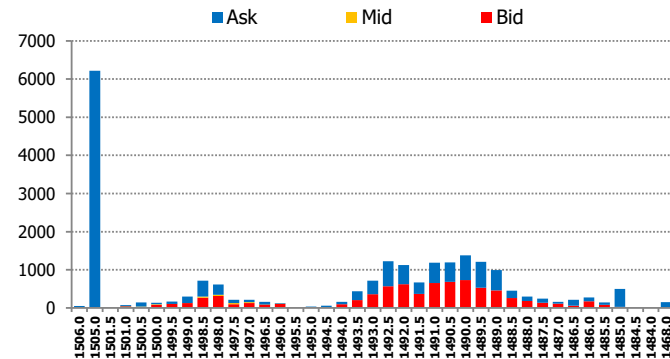
vn30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2107	1505.0	1.14	186,128	-9.2	29,792	10.3
VN30F2108	1499.1	1.18	571	26.3	199	9.3
VN30F2109	1496.0	1.21	45	-21.1	304	0.0
VN30F2112	1496.0	1.35	61	38.6	204	-8.1
Tổng			186,805	-9.1	30,499	10.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



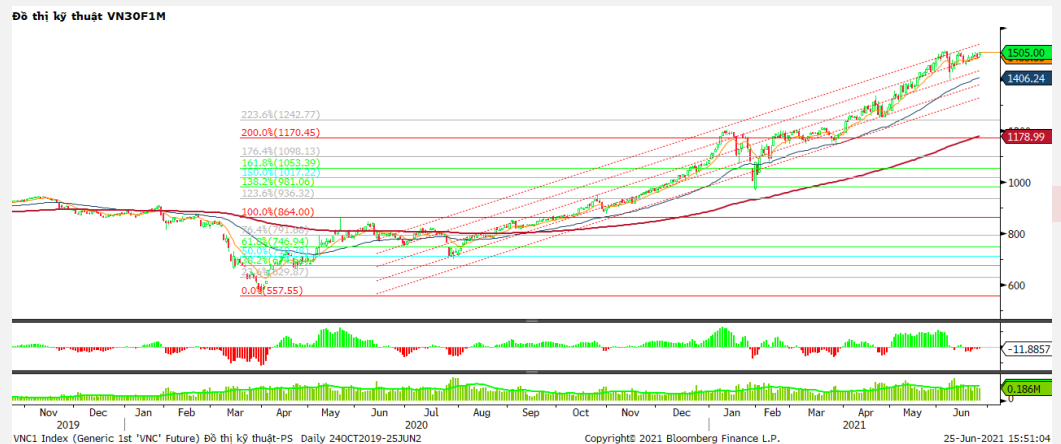
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Xu hướng tăng giá của thị trường được nối lại trong phiên giao dịch hôm nay với 4 HĐT L đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 17 đến 19,9 điểm. Trong đó, VN30F2107 tăng 1,14% lên 1.505 điểm, hiện cao hơn 4,70 điểm so với chỉ số cơ sở.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 186.805 hợp đồng, giảm 9,1%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 7 với 186.128 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2107 là 1501,36 điểm (thấp hơn 3,64 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2108 là 1503,22 điểm (+4,12 điểm), VN30F2109 là 1504,71 điểm (+8,71 điểm) và VN30F2112 là 1509,57 điểm (+13,57 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1499-1503	1484-1488	1460-1468
Kháng cự	1510-1515	1523-1528	1559-1563

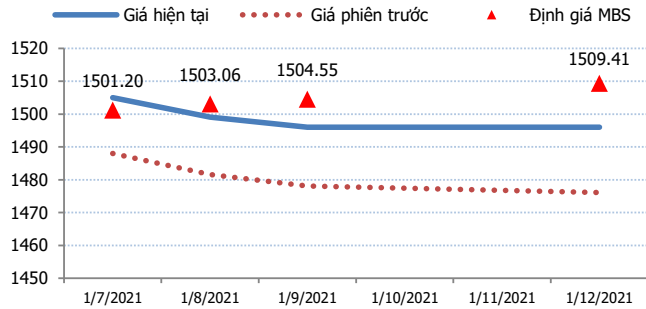
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



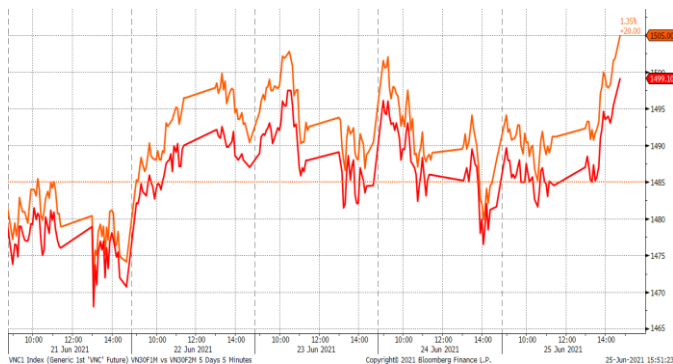
vn30

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-5.9	-6.40	0.5	-5
VN30F1Q - VN30F1M	-9	-9.90	0.9	-7.18
VN30F1Q - VN30F2M	-3.1	-3.50	0.4	-2.18
VN30F2Q - VN30F1M	-9	-11.90	2.9	-9.86
VN30F2Q - VN30F2M	-3.1	-5.50	2.4	-4.86
VN30F2Q - VN30F1Q	0	-2.00	2	-2.68

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



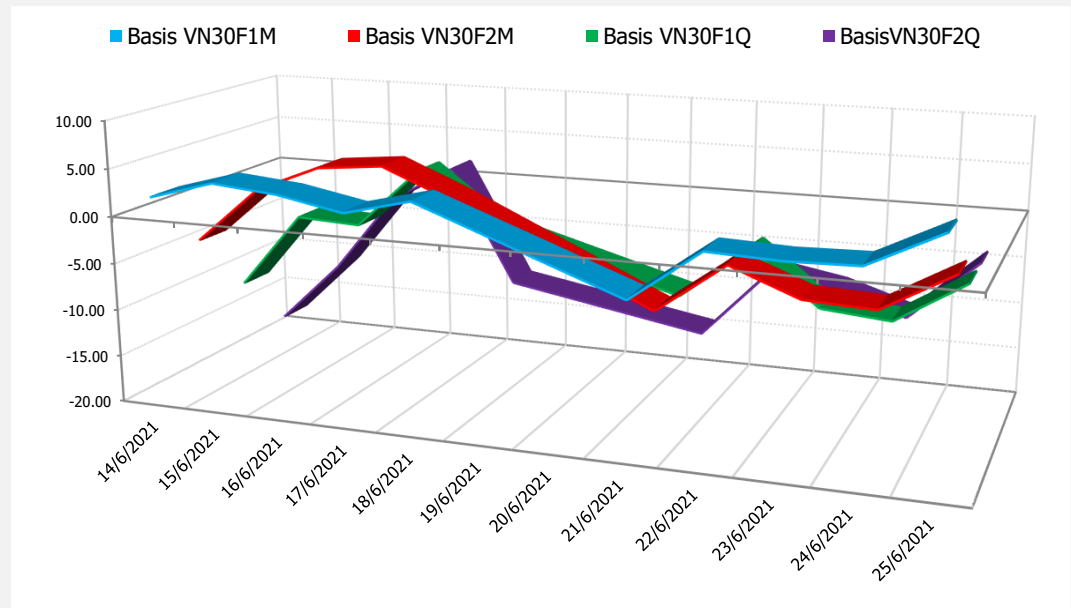
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Xu hướng tăng giá của thị trường được nối lại trong phiên giao dịch hôm nay với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 17 đến 19,9 điểm. Trong đó, VN30F2107 tăng 1,14% lên 1.505 điểm, hiện cao hơn 4,70 điểm so với chỉ số cơ sở. Trong khi đó, tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 9,1% so với phiên liền trước, đạt 186.805 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -9 điểm đến 0 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2108-VN30F2107) tăng lên -5,9 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

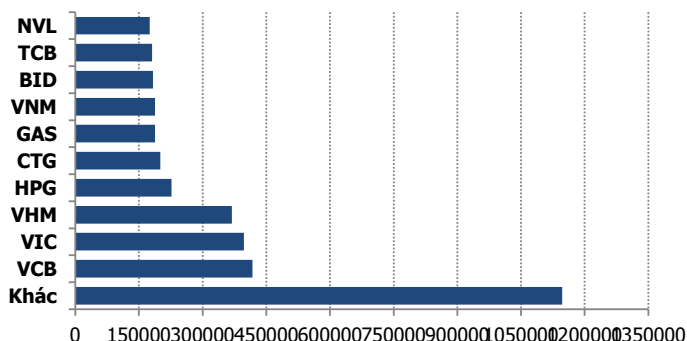
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



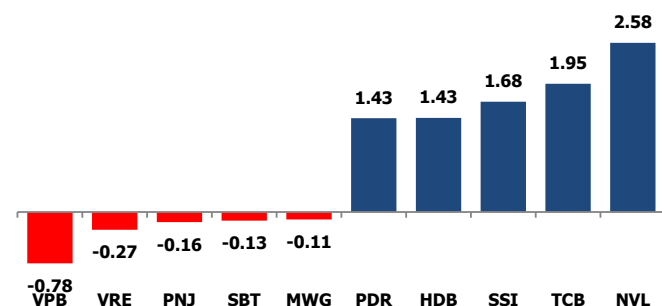
vn30

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1390.12	1500.3
Thay đổi	10.40	13.34
%Chg	0.75	0.90
YTD	25.93	40.11
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,216.60	3,672.35
P/E	18.94	16.80
P/B	2.79	3.17

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- VN30-Index đạt mức 1,500 điểm với số mã tăng đạt con số 20. SSI là cổ phiếu nổi bật nhất khi kết phiên với sắc tím kịch trần. PDR không kém cạnh khi tăng hơn 6%, mức giá trần của đã xuất hiện ở mã này. NVL và HDB cùng tăng hơn 3%, KDH và GAS vượt trên 2%. Ở chiều ngược lại, SBT dẫn đầu bên bán với sắc đỏ hơn 2%, VRE cũng giảm trên 1%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 13,34 điểm (+0,90%) lên 1500,30 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 199,47 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 10.440 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại cũng khá tích cực khi họ tiếp tục mua ròng 88 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực mua của khối ngoại tập trung chủ yếu vào VHM (86,3 tỷ đồng), VCB (83,7 tỷ đồng), VIC (75,6 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30-Index



vn30

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,390.12	0.75	18.94	25.93
Dow Jones	34,433.84	0.69	25.78	12.51
S&P500	4,280.70	0.33	30.27	13.97
Nikkei 225	29,031.19	(0.12)	20.35	5.78
Shanghai	3,607.56	1.15	16.22	3.87
DAX	15,607.97	0.12	33.19	13.77
Vàng	1,780.44	(0.06)		(6.21)
Dầu WTI	74.31	0.35		53.15

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 21/06/2021			
Trung Quốc- Lãi suất	3.85%	3.85%	3.85%
EU- Chủ tịch ECB phát biểu			
Thứ Ba - 22/06/2021			
Mỹ- Doanh số bán nhà hiện tại	5.85M	5.72M	5.80M
Thứ Tư - 23/06/2021			
Đức-PMI sản xuất	64.40	63.40	64.90
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-7.355M	-3.290M	-7.614M
Thứ Năm - 24/06/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	412K	380K	411K
Thứ Sáu - 25/06/2021			
Thứ Hai - 28/06/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ trái chiều, S&P 500 chạm mức cao kỷ lục, trong bối cảnh nhà đầu tư cho rằng lạm phát chỉ diễn ra tạm thời. S&P 500 tăng 0,3% và đạt mức cao kỷ lục khi đóng cửa là 4.280,70 điểm. Tài chính là lĩnh vực khởi sắc nhất trong chỉ số này với mức tăng 1,3%. Chỉ số Dow Jones tăng 237,02 điểm, tương đương 0,7%, lên 34.433,84 điểm, thấp hơn 2% mức đỉnh. Nasdaq Composite đã xóa bỏ mức tăng trước đó và đóng cửa thấp hơn 0,1% ở mức 14.360,39 điểm, trong bối cảnh lợi suất trái phiếu tăng.
- Giá dầu tăng lên mức cao nhất kể từ tháng 10/2018 do kỳ vọng mức tăng nhu cầu sẽ vượt nguồn cung. Kết thúc phiên vừa qua, giá dầu Brent tăng 62 US cent (0,8%) lên 76,18 USD/thùng, trong khi dầu Tây Texas Mỹ (WTI) tăng 75 US cent (1%) lên 74,05 USD/thùng. Đây là mức đóng cửa cao nhất kể từ tháng 10 năm 2018. đưa cả 2 loại dầu tăng giá trở lại hơn 3% trong tuần này.
- Giá vàng tăng vọt trong phiên cuối tuần sau khi dữ liệu cho thấy chi tiêu của người tiêu dùng Mỹ vẫn trì trệ, làm giảm bớt khả năng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ sớm thắt chặt chính sách tiền tệ. Tính chung cả tuần, giá vàng đi lên lần đầu tiên trong vòng 4 tuần.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 NVL, TCB và SSI là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, NVL đóng góp 2,58 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật NVL



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.18	50,700	0.20	2.81%	1319.006	0.30	12.50	3.43
TCB	Banks	9.59	51,600	1.38	2.38%	559.496	1.95	12.67	2.30
VPB	Banks	8.88	68,200	-0.58	1.62%	755.133	-0.78	14.74	2.99
VNM	Food Products	7.65	89,700	1.13	1.35%	185.442	1.28	19.16	5.98
VIC	Real Estate Management & Development	5.87	117,500	0.00	1.11%	206.701	0.00	54.04	4.93
MBB	Banks	5.77	42,100	0.24	2.18%	781.747	0.21	11.65	2.29
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.05	85,200	0.59	1.43%	127.725	0.44	20.77	4.62
NVL	Real Estate Management & Development	4.99	119,100	3.57	5.29%	417.321	2.58	38.60	5.49
VHM	Real Estate Management & Development	4.54	112,100	0.00	1.70%	319.94	0.00	14.24	4.05
STB	Banks	4.13	29,500	1.72	2.08%	453.438	1.05	19.73	1.79
VCB	Banks	3.75	112,600	1.72	3.58%	188.209	0.95	19.72	4.14
MWG	Specialty Retail	3.62	143,700	-0.21	1.05%	103.423	-0.11	15.88	3.95
MSN	Food Products	3.59	106,400	-0.09	1.90%	82.702	-0.05	83.06	7.73
CTG	Banks	3.27	53,800	0.75	2.67%	758.869	0.37	11.29	2.20
HDB	Banks	3.21	35,300	3.07	3.07%	173.778	1.43	11.43	2.29
VJC	Airlines	2.56	115,900	0.35	0.87%	54.419	0.13	51.37	4.15
TPB	Banks	1.81	35,900	0.70	1.84%	98.926	0.19	9.42	2.06
SSI	Capital Markets	1.72	53,700	6.97	6.55%	1235.882	1.68	19.35	3.05
PDR	Real Estate Management & Development	1.51	95,000	6.74	7.59%	614.525	1.43	35.19	8.69
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.45	97,400	-0.71	1.34%	21.439	-0.16	19.58	3.85
VRE	Real Estate Management & Development	1.41	31,600	-1.25	1.90%	113.805	-0.27	26.89	2.39
KDH	Real Estate Management & Development	1.12	37,100	2.49	2.77%	77.212	0.41	19.07	2.74
GAS	Gas Utilities	0.77	98,000	2.30	3.05%	149.63	0.26	24.84	3.72
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.75	56,500	0.89	2.15%	103.338	0.10	19.38	3.00
REE	Industrial Conglomerates	0.64	56,500	0.18	2.15%	24.226	0.02	9.79	1.47
BID	Banks	0.60	45,550	0.77	2.91%	116.235	0.07	22.25	2.32
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.46	12,150	0.00	2.51%	101.378	0.00	11.71	0.99
TCH	Machinery	0.39	22,050	-0.45	1.83%	89.437	-0.03	8.62	1.52
SBT	Food Products	0.37	20,900	-2.34	4.10%	87.079	-0.13	18.48	1.63
BVH	Beverages	0.35	58,300	0.52	2.45%	60.25	0.03	22.88	2.11

vn30

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn